

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phiếu của Công ty cổ phần
Sông Đà 11 do Tổng công ty Sông Đà - CTCP sở hữu**

**TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN UP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà – CTCP số 78/TCT-HĐQT ngày 24/07/2025 về việc thông qua phương án thoái vốn (bao gồm quyền mua cổ phần) của Tổng công ty Sông Đà tại Công ty CP Sông Đà 11;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà – CTCP số 79/TCT-HĐQT về việc thông qua phương án đảm bảo chuyển nhượng cổ phần SJE đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SJE;

Căn cứ Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 267/GCN-UBCK ngày 14/08/2025 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Tổng công ty Sông Đà – CTCP;

Căn cứ Hợp đồng số 58/2024/TVPHCP/UPS-SJG ngày 10/10/2024 và Phụ lục số 01-58/2024/TVPHCP/UPS-SJG ngày 25/06/2025 giữa Tổng công ty Sông Đà - CTCP và Công ty cổ phần Chứng khoán UP;

Căn cứ Biên bản làm việc giữa đại diện Tổng công ty Sông Đà - CTCP và Công ty cổ phần Chứng khoán UP về thời gian tổ chức bán đấu giá lô cổ phiếu;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Chứng khoán UP.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bán đấu giá theo lô cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 11 do Tổng công ty Sông Đà - CTCP sở hữu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán UP quyết định.

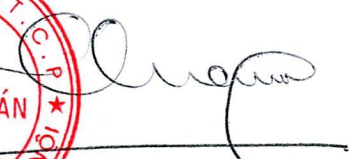
Điều 3. Hội đồng bán đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá; các tổ chức, cá nhân tham gia mua cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 11 do Tổng công ty Sông Đà - CTCP sở hữu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng công ty Sông Đà - CTCP;
- Lưu HC, IB./.

TỔNG GIÁM ĐỐC 




Trần Văn Chiến

QUY CHẾ
BÁN ĐẤU GIÁ THEO LÔ CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
DO TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP SỞ HỮU
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 73/2025/QĐ-UPSC ngày 14/08/2025 của
Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán UP)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với việc Tổ chức bán đấu giá theo lô cổ phiếu của Tổng công ty Sông Đà – CTCP (SJG) sở hữu tại Công ty cổ phần Sông Đà 11 (SJE) được thực hiện tại Công ty cổ phần Chứng khoán UP theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của cổ đông công ty đại chúng số 267/GCN-UBCK ngày 14/08/2025 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho SJG.

Công ty cổ phần Chứng khoán UP không có nghĩa vụ công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến SJE; không thực hiện phân tích hay đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Cổ phiếu Công ty cổ phần Sông Đà 11 được chào bán theo thực tế/thực trạng hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của SJE tại thời điểm chào bán.

Điều 2. Một số từ ngữ áp dụng tại Quy chế này theo quy định sau

2.1. *Bán đấu giá công khai* là việc bán đấu giá công khai theo lô cổ phiếu do Tổng công ty Sông Đà - CTCP sở hữu tại Công ty cổ phần Sông Đà 11 cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá (sau đây gọi tắt là *đấu giá*);

2.2. *Nhà đầu tư mua cổ phiếu (gọi tắt là nhà đầu tư)* là tổ chức và cá nhân trong nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 11;

2.3. *Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng/SJG* là Tổng công ty Sông Đà - CTCP;

2.4. *Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng/SJE* là Công ty cổ phần Sông Đà 11;

2.5. *Tổ chức bán đấu giá* là Công ty cổ phần Chứng khoán UP;

2.6. *Tổ chức tư vấn bán đấu giá* là Công ty cổ phần Chứng khoán UP

2.7. *Hội đồng bán đấu giá* là tổ chức thành lập để chỉ đạo việc thực hiện bán đấu giá cổ phiếu bao gồm: đại diện Tổng công ty Sông Đà - CTCP và đại diện Công ty cổ

phần Chứng khoán UP. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phiếu là đại diện của Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phiếu thay mặt cho Hội đồng bán đấu giá cổ phiếu ký các văn bản thuộc thẩm quyền;

2.8. *Mệnh giá cổ phiếu* là 10.000 đồng;

2.9. *Giá khởi điểm một lô cổ phiếu*: **315.974.642.280 đồng** (mức giá khởi điểm này do chủ sở hữu vốn chuyển nhượng quyết định);

2.10. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm;

2.11. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua lô cổ phiếu của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá;

2.12. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua lô cổ phiếu ứng trước để đảm bảo quyền mua lô cổ phiếu, bằng 10% giá trị lô cổ phiếu đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam;

2.13. *Cổ phiếu không bán hết của cuộc bán đấu giá* bao gồm:

a) Số lượng cổ phiếu nhà đầu tư trúng đấu giá trong cuộc bán đấu giá nhưng từ chối mua;

b) Số lượng cổ phiếu không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án bán đấu giá công khai đã được duyệt;

2.14. *Các trường hợp bán đấu giá không thành công* bao gồm:

a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;

b) Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;

c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc bán đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm;

d) Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá nhưng từ chối mua;

e) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá;

f) Nhà đầu tư từ chối bỏ phiếu kín theo quy định tại khoản 14.3 Điều 14 Quy chế này.

2.15. *Ngày kết thúc cuộc bán đấu giá* là ngày thực hiện đầy đủ các bước công việc có liên quan đến phiên tổ chức bán đấu giá và xác định được kết quả đấu giá.

2.16. *Ngày kết thúc việc bán lô cổ phiếu* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán đủ tiền mua lô cổ phiếu theo thông báo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu.

2.17. *Ngày công bố kết quả đấu giá* là ngày thông tin về kết quả cuộc đấu giá được công bố tại một trong các địa điểm theo quy định tại Khoản 16.1 Điều 16 Quy chế này.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

3.1. Gửi văn bản đề nghị kèm theo đầy đủ hồ sơ liên quan đến bán đấu giá cổ phiếu cho Tổ chức bán đấu giá.

3.2. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá và tham gia kiểm tra, giám sát việc bán đấu giá lô cổ phiếu theo Quy chế này và các quy định hiện hành.

3.3. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến bán đấu giá lô cổ phiếu. Phối hợp với Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng để hoàn thiện và chịu trách nhiệm cung cấp cho Tổ chức bán đấu giá thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp cung cấp trước khi tiến hành bán đấu giá theo Quy chế này. Trường hợp chủ sở hữu vốn chuyển nhượng ủy quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản cáo bạch thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản cáo bạch trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp và chủ sở hữu vốn chuyển nhượng cấp.

3.4. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc bán đấu giá theo các quy định tại Quy chế này.

3.5. Thông báo cho Tổ chức bán đấu giá về tài khoản phong tỏa của SJG.

3.6. Phối hợp với tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu thuyết trình về SJE cho các nhà đầu tư (nếu cần).

3.7. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

3.8. Ký Biên bản xác định kết quả bán đấu giá theo Quy chế này.

3.9. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu công bố kết quả đấu giá cổ phiếu và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này.

3.10. Tổng hợp, báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu gửi cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 7 Điều 41 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

3.11. Chịu trách nhiệm giải quyết các vấn đề liên quan việc chuyển nhượng cổ phiếu, bao gồm việc chuyển quyền mua cổ phiếu cho các Nhà đầu tư trúng đấu giá theo quy định.

3.12. Chịu trách nhiệm giải quyết những tồn tại vướng mắc, khiếu nại liên quan đến quá trình thực hiện chào bán ra công chúng của nhà đầu tư trúng giá.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng bán đấu giá cổ phiếu

4.1. Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định tại Quy chế này.

4.2. Kiểm tra tính hợp lệ của hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá.

4.3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

4.4. Ký Biên bản xác định kết quả bán đấu giá theo Quy chế này.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá

5.1. Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến việc bán đấu giá do chủ sở hữu vốn chuyển nhượng cung cấp theo quy định.

5.2. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá.

5.3. Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá, ban hành và công bố Quy chế bán đấu giá.

5.4. Thông nhất với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá theo đúng quy định.

5.5. Công bố công khai trên trang thông tin điện tử (website) về các thông tin liên quan tới Công ty cổ phần Sông Đà 11 và cuộc đấu giá theo quy định. Thông báo với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá và công bố thông tin liên quan đến phiên đấu giá theo Quy chế này.

5.6. Tổ chức bán đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin và số liệu liên quan đến cuộc đấu giá mà chủ sở hữu vốn chuyển nhượng đã cung cấp và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu công bố thông tin không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng cung cấp.

5.7. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc bán đấu giá thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá.

5.8. Tổng hợp số lượng đăng ký sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư, Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức bán đấu giá về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số lô cổ phiếu đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức bán đấu giá.

5.9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

5.10. Tổ chức bán đấu giá và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá

theo quy định.

5.11. Ký Biên bản xác định kết quả bán đấu giá theo quy định tại Quy chế này.

5.12. Phối hợp với Tổng công ty Sông Đà - CTCP công bố kết quả bán đấu giá, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này và thu tiền mua lô cổ phiếu của nhà đầu tư trúng đấu giá.

5.13. Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế bán đấu giá) vào tài khoản phong tỏa theo quy định.

5.14. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia bán đấu giá của nhà đầu tư cho chủ sở hữu trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua lô cổ phiếu của nhà đầu tư.

5.15. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá cổ phiếu.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền lợi của nhà đầu tư tham gia bán đấu giá

6.1. Tiếp cận thông tin công bố về SJE và cuộc bán đấu giá theo quy định.

6.2. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua lô cổ phiếu cho Tổ chức bán đấu giá và các giấy tờ chứng minh có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (đối với cá nhân), có tư cách pháp nhân (đối với tổ chức).

6.3. Nghiên cứu, tìm hiểu kỹ các thông tin về Công ty cổ phần Sông Đà 11 cùng đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2025 của Công ty cổ phần Sông Đà 11, và cuộc bán đấu giá trước khi tham gia bán đấu giá mua cổ phiếu và tự chịu trách nhiệm về các quyết định của mình.

6.4. Thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan khi tham gia mua lô cổ phiếu tại SJE.

6.5. Nhà đầu tư phải có tài khoản giao dịch chứng khoán khi đăng ký tham gia đấu giá.

6.6. Nộp tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này (bằng 10% giá trị lô cổ phiếu đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định).

6.7. Nộp Phiếu tham dự đấu giá và thực hiện tham gia đấu giá theo đúng quy định. Nếu vi phạm Quy chế bán đấu giá, nhà đầu tư tham gia đấu giá sẽ bị hủy bỏ quyền tham gia đấu giá và không được hoàn trả tiền đặt cọc.

6.8. Nghiên cứu kỹ và thừa nhận các quy định về việc vi phạm quy chế bán đấu giá quy định tại Quy chế này.

6.9. Tự chịu trách nhiệm về những nhầm lẫn, sai sót của mình trong quá trình đăng ký và tham dự đấu giá mua cổ phiếu.

6.10. Tham gia buổi bán đấu giá cổ phiếu hoặc uỷ quyền cho người khác tham gia cuộc bán đấu giá cổ phiếu.

6.11. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định.

6.12. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua lô cổ phiếu trúng đấu giá.

6.13. Tuân thủ các nội dung tại Quy chế này.

Điều 7. Công bố thông tin

7.1. Tổ chức bán đấu giá phối hợp với SJG công bố thông tin về việc bán đấu giá tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện bán đấu giá. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số báo liên tiếp của một tờ báo phát hành trong toàn quốc và một (01) tờ báo địa phương nơi SJG có trụ sở chính, SJE có trụ sở chính: Báo Đại đoàn kết, Báo Hà Nội mới;

b) Website của SJG, UPSC tại các địa chỉ: www.songda.vn; upstock.com.vn

7.2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu phối hợp với Chủ sở hữu vốn chuyên nhượng công bố thông tin về hồ sơ bán đấu giá đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện bán đấu giá, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin:

– Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu ra công chúng của cổ đông SJG tại CTCP Sông Đà 11;

– Giấy chứng nhận chào bán số 267/GCN-UBCK ngày 14/08/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho SJG;

– Văn bản số 1269/ĐTKDV-DDT ngày 24/7/2025 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) gửi Người đại diện vốn SJG;

– Nghị quyết Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà – CTCP số 78/TCT-HĐQT ngày 24/07/2025 về việc thông qua phương án thoái vốn (bao gồm quyền mua cổ phần) của Tổng công ty Sông Đà tại Công ty CP Sông Đà 11.

– Nghị quyết Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà – CTCP số 79/TCT-HĐQT về việc thông qua phương án đảm bảo chuyển nhượng cổ phần SJE đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SJE.

– Giấy xác nhận sở hữu cổ phần và quyền mua số 637/SĐ-TCKT ngày 04/8/2025 của SJE xác nhận Tổng công ty Sông Đà - CTCP sở hữu 4.095.960 cổ phần tại SJE và được quyền mua thêm 3.071.970 cổ phiếu SJE;

– Sao kê tài khoản chứng khoán ngày 04/7/2025 của SJE xác nhận Tổng Công ty Sông Đà - CTCP sở hữu 4.095.960 cổ phiếu SJE;

– Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổng Công ty Sông Đà - CTCP số 0100105870 do Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 13/4/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 20/6/2023

– Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500313811 của CTCP Sông Đà 11 được Sở KHĐT Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 21/9/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 22 ngày 10/4/2023

– Báo cáo tài chính năm 2023, 2024 đã được kiểm toán, BCTC Quý II/2025 tự lập (Công ty mẹ và Hợp nhất) của CTCP Sông Đà 11;

– Văn bản ngày 04/6/2025 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Đông xác nhận tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu SJE của Tổng Công ty Sông Đà – CTCP.

– Quy chế bán đấu giá lô cổ phiếu;

– Các tài liệu khác có liên quan đến cuộc bán đấu giá.

b) Địa điểm công bố thông tin:

– Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN UP

+ Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Hapro, số 11B Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội

+ Website: upstock.com.vn

– Chủ sở hữu vốn chuyên nhượng:

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP

+ Địa chỉ: Nhà G10, số 493 đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội

+ Website: www.songda.vn

Điều 8. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

8.1. Đối tượng tham gia đấu giá cổ phiếu bao gồm tổ chức, cá nhân trong nước đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phiếu của doanh nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

8.2. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức

tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của nhà đầu tư trong nước, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phiếu của từng nhà đầu tư đăng ký mua.

8.3. Các đối tượng không được tham gia đấu giá mua lô cổ phiếu chào bán

- Tổ chức bán đấu giá;
 - Tổ chức tư vấn;
 - Thành viên Hội đồng đấu giá;
 - Các công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phiếu của công ty mẹ;
- Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phiếu để sở hữu chéo lẫn nhau theo quy định tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Nhà đầu tư nước ngoài không được tham gia mua cổ phiếu từ đợt chào bán này.

Điều 9. Các thông tin cơ bản về phương án bán đấu giá

Chủ sở hữu vốn phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá xác định:

- 9.1. Số lô cổ phiếu chào bán: 01 lô
- 9.2. Số lượng cổ phiếu của 1 lô chào bán: 4.095.960 cổ phiếu;
- 9.3. Loại cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng;
- 9.4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu;
- 9.5. Giá khởi điểm 01 cổ phiếu: 77.143 đồng/cổ phiếu
- 9.6. Giá khởi điểm 01 lô cổ phiếu: 315.974.642.280 đồng;
- 9.7. Bước giá: 1.000.000 đồng/01 lô cổ phiếu;
- 9.8. Nhà đầu tư phải đăng ký và đặt mua toàn bộ lô cổ phiếu chào bán;
- 9.9. Số mức giá đặt mua: 01 mức giá;
- 9.10. Số lượng cổ phiếu nhà đầu tư nước ngoài được phép mua: 0 cổ phiếu;
- 9.11. Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu tham dự đấu giá và chỉ được ghi 01 (một) mức giá đặt mua cho toàn bộ lô cổ phần.

Điều 10. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

10.1. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phiếu tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá và địa chỉ website nêu tại Điều 7 Quy chế này.

10.2. Nộp tiền đặt cọc

- Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc tối thiểu bằng 10% giá trị lô cổ phiếu đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam (bằng chuyển khoản) vào tài khoản của

Tổ chức thực hiện bán đấu giá **trước 16 giờ 00 phút ngày 04 tháng 09 năm 2025**, thông tin như sau:

Người thụ hưởng: Công ty cổ phần Chứng khoán UP
Tài khoản số: 1220439648
Tại: Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hà Thành

Nội dung nộp/chuyển tiền: Ghi rõ “*Nộp tiền đặt cọc mua lô cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 11 của nhà đầu tư... .. (tên nhà đầu tư)*”

– Đơn đăng ký tham gia đấu giá của Nhà đầu tư chỉ được coi là hợp lệ nếu Tổ chức bán đấu giá đã nhận được đơn đăng ký và tiền đặt cọc của nhà đầu tư **trước 16h00’ ngày 04 tháng 09 năm 2025**.

– Nhà đầu tư chịu chi phí chuyển tiền đặt cọc mua cổ phiếu. Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi, không làm phát sinh bất cứ nghĩa vụ phạt hay bồi thường đối với các bên liên quan trong mọi trường hợp.

10.3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phiếu và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước:

– Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu (bản chính được Tổ chức bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư sau khi kiểm tra).

– Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo mẫu của Tổ chức bán đấu giá, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan công chứng, chứng thực có thẩm quyền; kèm theo bản chính chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người nhận ủy quyền (bản chính được Tổ chức bán đấu giá sao chụp và trả lại cho nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);

– Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước:

– Bản sao có chứng thực hoặc bản chính Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương (bản chính được Tổ chức bán đấu giá sao chụp và trả lại cho Nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);

– Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức (bản chính) kèm theo bản chính chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người nhận ủy quyền và/hoặc người đại diện theo pháp luật (bản chính được tổ chức bán đấu giá sao chụp và trả lại cho nhà đầu tư ngay sau khi kiểm tra);

– Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

10.4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký: **Từ 08h30' ngày 15/08/2025 đến chậm nhất 16h00' ngày 04/09/2025** (Sáng từ 08h30' đến 11h45'; Chiều từ 13h00' đến 17h00' các ngày làm việc).

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN UP

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Hapro, số 11B Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá được gửi qua bưu điện tới địa chỉ đăng ký của nhà đầu tư hoặc nhận trực tiếp tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN UP

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Hapro, số 11B Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 3944 6666

d) Trường hợp nhà đầu tư nộp tiền đặt cọc nhưng không hoàn thành việc đăng ký đấu giá và/hoặc nộp hồ sơ đăng ký đấu giá nhưng không hoàn thành nộp tiền đặt cọc trong thời gian quy định thì không được cấp Phiếu tham dự đấu giá và được nhận lại số tiền cọc trong thời gian quy định tại Điều 20 Quy chế này.

10.5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu quy định của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu.

Điều 11. Lập và nộp Phiếu tham dự bán đấu giá lô cổ phần

11.1. Nhà đầu tư điền mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá theo quy định tại Điều 9 Quy chế này. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

a) Phiếu tham dự đấu giá cổ phiếu do Tổ chức bán đấu giá cấp; có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Chứng khoán UP và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xóa hoặc rách nát dẫn đến không xác định được thông tin ghi trên phiếu về mức giá đặt mua; giá đặt mua là giá trên toàn bộ lô cổ phiếu, không thấp hơn giá khởi điểm (Trường hợp có sự khác nhau giữa mức giá đặt mua ghi bằng số và mức giá đặt mua ghi bằng chữ thì mức giá đặt mua ghi bằng chữ sẽ được công nhận có giá trị). Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cấp, có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu

Chậm nhất 9h30' ngày 12/09/2025 tại:

Địa điểm: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN UP

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Hapro, số 11B Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 3.944 6666

- Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Nhà đầu tư ký xác nhận với Tổ chức bán đấu giá.

11.2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu Tổ chức bán đấu giá đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

11.3. Trường hợp mất Phiếu tham dự đấu giá: Nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị Tổ chức bán đấu giá cấp lại phiếu mới theo mẫu và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

11.4. Trường hợp nhà đầu tư yêu cầu Tổ chức bán đấu giá cấp lại Phiếu tham dự đấu giá theo quy định tại Khoản 11.2; 11.3 Điều này thì nhà đầu tư phải đảm bảo yêu cầu phải được gửi đến Tổ chức bán đấu giá chậm nhất 30 phút trước khi bắt đầu tổ chức đấu giá.

11.5. Nhà đầu tư không được phép sửa đổi, rút hoặc hủy Phiếu tham dự đấu giá sau khi đã nộp.

Điều 12. Địa điểm và thời gian tổ chức bán đấu giá

12.1 Địa điểm tổ chức bán đấu giá:

- Trụ sở chính: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN UP**

– Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Hapro, số 11B Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội

12.2 Thời gian tổ chức bán đấu giá: **10 giờ ngày 12 tháng 09 năm 2025**

12.3 Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư trước **9 giờ 30 phút ngày 12 tháng 09 năm 2025**.

Điều 13. Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc bán đấu giá

13.1 Trước thời điểm tổ chức bán đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự bán đấu giá;
- b) Số lượng Phiếu tham dự bán đấu giá.

13.2 Cuộc bán đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự bán đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá, cuộc

đấu giá được coi là không thành công.

Điều 14. Thực hiện bán đấu giá

14.1 Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, đại diện Hội đồng bán đấu giá hoặc người được uỷ quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- a) Tên Chủ sở hữu vốn, tên doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng, vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lô cổ phiếu đăng ký mua;
- b) Số phiếu tham dự đấu giá nhận được;
- c) Trình tự, thủ tục và nguyên tắc xác định kết quả đấu giá;
- d) Giải thích về các vấn đề mà nhà đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

14.2 Nhập phiếu tham dự đấu giá

Đến thời điểm bán đấu giá, Tổ chức bán đấu giá nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá.

14.3 Xác định kết quả chào bán

Kết quả bán đấu giá được xác định theo quy định tại tiết d điểm 3 khoản 13; tiết d điểm 3 khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP; gạch đầu dòng thứ 3 điểm d khoản 16 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP như sau:

a) Giá đấu hợp lệ là mức giá không thấp hơn giá khởi điểm đã công bố và đảm bảo theo quy định tại Điều 9 và Điều 11 Quy chế này. Giá trúng đấu giá được xác định là mức giá hợp lệ nhà đầu tư đặt mua cao nhất.

b) Trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên đặt mức giá hợp lệ cao nhất bằng nhau thì ngay trong ngày tổ chức bán đấu giá, Hội đồng bán đấu giá và Tổ chức bán đấu giá sẽ tổ chức bỏ phiếu kín giữa các nhà đầu tư này tại ngay địa điểm tổ chức bán đấu giá. Nhà đầu tư có trách nhiệm nhận Phiếu đặt mua lô cổ phiếu tại Tổ chức bán đấu giá. Phiếu đặt mua lô cổ phiếu do Tổ chức bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo nơi cấp phiếu và nhà đầu tư có trách nhiệm điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin và nộp phiếu kín theo quy định dưới sự giám sát của Hội đồng bán đấu giá.

Hội đồng bán đấu giá và Tổ chức bán đấu giá triển khai việc thực hiện bỏ phiếu kín giữa các nhà đầu tư ngay sau khi phát sinh trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên đặt mức giá hợp lệ cao nhất bằng nhau để xác định nhà đầu tư có mức giá đặt mua cao nhất và duy nhất. Mức giá bỏ phiếu kín là mức giá không thấp hơn mức giá mà các nhà đầu tư đã đặt mua cao nhất bằng nhau và tuân theo bước giá quy định tại quy chế bán đấu giá. Ngay sau khi các nhà đầu tư bỏ phiếu kín, Hội đồng bán đấu giá xác định nhà đầu tư có mức giá đặt mua hợp lệ cao nhất khi bỏ phiếu kín là nhà đầu tư trúng đấu giá và sẽ được mua toàn bộ lô cổ phiếu.

c) Trường hợp sau khi tổ chức bỏ phiếu kín, có từ hai nhà đầu tư trở lên tiếp tục trả giá hợp lệ cao nhất bằng nhau, Hội đồng bán đấu giá tổ chức cho các nhà đầu tư này

bốc thăm ngay để xác định nhà đầu tư trúng giá. Các phiếu bốc thăm được đặt trong một thùng phiếu trong suốt và phải được các nhà đầu tư kiểm tra số lượng và nội dung phiếu trước khi gấp lại và bỏ vào thùng phiếu. Nhà đầu tư có mã số tham dự đấu giá nhỏ hơn được ưu tiên bốc trước theo thứ tự. Trong tất cả các phiếu bốc thăm chỉ có một lá phiếu ghi: “PHIẾU TRÚNG GIÁ CẢ LÔ CỔ PHIẾU”, Nhà đầu tư nào bốc được lá thăm đó thì được xác định là Nhà đầu tư trúng đấu giá.

d) Trường hợp khi bỏ phiếu kín/bốc thăm có nhà đầu tư từ chối tham gia, Hội đồng bán đấu giá tiếp tục triển khai tổ chức cho các nhà đầu tư đặt mức giá hợp lệ cao nhất bằng nhau còn lại bỏ phiếu kín/bốc thăm. Trường hợp chỉ còn lại 1 Nhà đầu tư đồng ý tham gia bỏ phiếu kín/ bốc thăm thì Nhà đầu tư đó được xác định là Nhà đầu tư trúng đấu giá.

e) Trường hợp tất cả các nhà đầu tư trả giá cao nhất bằng nhau đều từ chối bỏ phiếu kín/bốc thăm hoặc nhà đầu tư đã xác định trúng đấu giá nhưng từ chối mua thì xác định cuộc bán đấu giá không thành công để thực hiện chuyển sang phương thức chuyển nhượng khác theo quy định.

14.4 Biên bản xác định kết quả bán đấu giá

Ngay sau khi kết thúc cuộc bán đấu giá (bao gồm cả bỏ phiếu kín và bốc thăm trong trường hợp có từ hai nhà đầu tư trở lên đặt mức giá hợp lệ cao nhất bằng nhau), căn cứ kết quả bán đấu giá, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả bán đấu giá; đại diện Công ty cổ phần Chứng khoán UP và đại diện Tổng công ty Sông Đà - CTCP đồng ký Biên bản xác định kết quả bán đấu giá.

Điều 15. Xác định giá thanh toán lô cổ phần

15.1 Giá thanh toán là giá trúng đấu giá được xác định tại khoản 14.3 Điều 14 Quy chế này.

15.2 Chủ sở hữu vốn phải công khai thông tin về giá thanh toán cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

Điều 16. Thông báo kết quả bán đấu giá cho nhà đầu tư

16.1 Trong thời gian tối đa hai (02) ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản xác định kết quả bán đấu giá, Tổ chức bán đấu giá phối hợp chủ sở hữu vốn chuyển nhượng công bố kết quả bán đấu giá lô cổ phiếu tại địa điểm bán đấu giá, trên trang thông tin điện tử của Tổ chức bán đấu giá, chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.

16.2 Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm thông báo kết quả đấu giá đến từng nhà đầu tư.

Các nhà đầu tư có trách nhiệm nhận thông báo kết quả bán đấu giá tại Tổ chức bán đấu giá trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày tổ chức đấu giá.

Điều 17. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

17.1. Căn cứ vào thông báo kết quả bán đấu giá do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cung cấp, nhà đầu tư trúng đấu giá mua lô cổ phiếu có trách nhiệm thanh toán tiền mua lô cổ phiếu trong thời gian 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả bán đấu giá lô cổ phiếu (**từ ngày 12/09/2025 đến chậm nhất 15h30' ngày 16/09/2025**). Thời gian thanh toán được tính là thời điểm Tổ chức bán đấu giá nhận được tiền.

17.2. Nhà đầu tư trúng giá được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền còn phải thanh toán.

17.3. Hình thức thanh toán tiền mua lô cổ phiếu: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Tổ chức bán đấu giá theo thông tin sau:

Người thụ hưởng: Công ty cổ phần Chứng khoán UP

Tài khoản số: 1220439648

Tại: Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hà Thành

– Nội dung nộp/chuyển tiền: Ghi rõ “*Nộp tiền thanh toán mua lô cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 11 của nhà đầu tư*”.

– Khi thanh toán bằng chuyển khoản thì các nhà đầu tư sẽ chịu các chi phí liên quan (nếu có).

17.4. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền thanh toán mua lô cổ phiếu về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua lô cổ phiếu theo thông tin sau:

Người thụ hưởng: Tổng công ty Sông Đà - CTCP

Tài khoản số: 4505388808

Tại: Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hà Đông.

17.5. Trường hợp Tổ chức bán đấu giá chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá theo quy định thì phải trả lãi theo quy định.

Điều 18. Xử lý các trường hợp vi phạm

18.1 Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

a) Không nộp Phiếu tham dự bán đấu giá; từ chối hoặc không tham gia bỏ phiếu kín; từ chối hoặc không tham gia bốc thăm;

b) Phiếu tham dự bán đấu giá không đáp ứng quy định tại Điều 9 và khoản 11.1 Điều 11 của Quy chế này;

c) Không ghi giá trên Phiếu tham dự bán đấu giá;

d) Nhà đầu tư đăng ký nhưng không đặt mua toàn bộ lô cổ phiếu thì không được nhận lại toàn bộ tiền đặt cọc.

- e) Không ký và ghi rõ họ tên trên Phiếu tham dự bán đấu giá;
- f) Không đóng dấu xác nhận theo quy định trên Phiếu tham dự bán đấu giá đối với nhà đầu tư tổ chức;
- g) Ghi sai bước giá trên phiếu tham dự đấu giá theo quy định;
- h) Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;
- i) Nhà đầu tư không thanh toán toàn bộ lô cổ phiếu được quyền mua theo kết quả bán đấu giá trong đúng thời gian quy định tại Quy chế này thì sẽ mất toàn bộ tiền đặt cọc tương ứng với cả lô cổ phiếu.

18.2 Đối với các trường hợp khác (ngoài các trường hợp nêu tại Khoản 18.1 Điều này) mà Nhà đầu tư vi phạm các quy định của Quy chế này, Hội đồng bán đấu giá cổ phiếu sẽ xem xét Nhà đầu tư vi phạm có được tiếp tục hoặc không được tham gia bán đấu giá và/hoặc có được hoặc không được nhận lại tiền đặt cọc tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 19. Xử lý số cổ phiếu không bán hết hoặc bán đấu giá không thành công

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc bán đấu giá không thành công hoặc số lượng cổ phiếu không bán hết, Tổ chức bán đấu giá thông báo cho Tổng công ty Sông Đà - CTCP để xử lý theo quy định.

Điều 20. Xử lý tiền đặt cọc

20.1. Đối với các nhà đầu tư tham gia đấu giá hợp lệ, không vi phạm Quy chế bán đấu giá nhưng không được mua lô cổ phiếu thì Tổ chức thực hiện bán đấu giá có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc cho các đối tượng trên trong thời gian **từ 14h00' ngày 12/09/2025 đến 16h00' ngày 16/09/2025** (Sáng từ 08h30' đến 11h45'; Chiều từ 13h00' đến 17h00', các ngày làm việc).

Nhà đầu tư chịu chi phí chuyển tiền khi nhận tiền đặt cọc qua hình thức chuyển khoản.

20.2. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua lô cổ phiếu. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự đấu giá của nhà đầu tư lớn hơn tiền thanh toán mua cổ phiếu trúng đấu giá, nhà đầu tư phải có văn bản gửi Tổ chức bán đấu giá trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phiếu trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phiếu.

20.3. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm Quy chế bán đấu giá quy định tại Điều 18 Quy chế này, Tổ chức bán đấu giá chuyển về tài khoản phong tỏa của SJG để xử lý theo quy định.

Điều 21. Các quy định khác

21.1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) phải được trình bày và giải quyết trong cuộc bán đấu giá. Tổ chức bán đấu giá không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc, khiếu nại của nhà đầu tư sau khi cuộc bán đấu giá kết thúc.

21.2. Tổ chức bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của lô cổ phiếu bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Tổng công ty Sông Đà - CTCP cung cấp.

Điều 22. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

TỔNG GIÁM ĐỐC 


Trần Văn Chiến